

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tỉnh ủy

- Thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Căn cứ Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quan điểm, mục tiêu Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tỉnh ủy. Tạo sự chuyển biến về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể xã hội trong việc xây dựng chính sách tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

b) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tỉnh ủy với việc xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu đảm bảo phát triển bền vững, phù hợp với đặc điểm, thế mạnh của tỉnh và các địa phương trong tỉnh. Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu; xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo từng giai đoạn và phân công tổ chức thực hiện hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Phổ biến, tuyên truyền và tổ chức thực hiện tới các cấp, các ngành, các địa phương, các tổ chức, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp, các hiệp hội, ngành nghề và người dân trên địa bàn tỉnh;

b) Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tỉnh ủy, yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện cụ thể theo đúng mục tiêu đề ra; hàng năm tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch này; đúc rút kinh nghiệm, khắc phục tồn tại, đề ra giải pháp, biện pháp, hình thức mới và phù hợp để thực hiện hiệu quả hơn trong những năm tiếp theo;

c) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong xây dựng và hoàn thiện chính sách tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

d) Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch trên phải được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, đạt hiệu quả thiết thực, tránh hình thức; đồng thời đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, của từng ngành, từng địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu tổng quát

a) Đến năm 2030 tỉnh Đồng Nai trở thành tỉnh công nghiệp, dịch vụ, hiện đại, phát triển kinh tế năng động dựa trên khoa học công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao; là trung tâm công nghiệp và dịch vụ cảng hàng không, cảng nước sâu, là cửa ngõ giao thương với quốc tế, là một trong những cực tăng trưởng quan trọng của cả nước và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Phát triển xã hội, không ngừng nâng cao mức sống của người dân, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo và giảm nghèo bền vững. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; giữ gìn và phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hóa, con người Đồng Nai. Giữ vững ổn định chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh; xây dựng tỉnh Đồng Nai giàu đẹp, văn minh, vì hạnh phúc của người dân;

b) Tầm nhìn đến năm 2045 tỉnh Đồng Nai phấn đấu trở thành tỉnh công nghiệp phát triển, nằm trong nhóm 10 tỉnh công nghiệp phát triển hàng đầu cả nước, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp phát triển hiện đại.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Internet băng thông rộng phủ 100% các xã trên địa bàn tỉnh;
- Kinh tế số chiếm khoảng 20% GRDP của tỉnh;
- Năng suất lao động tăng bình quân trên 10%/năm;
- Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh;

- 100% các cơ quan hành chính thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4;

- 100% các đơn vị sự nghiệp công ứng dụng công nghệ thông tin trong giao tiếp với người dân và áp dụng thanh toán trực tuyến hoặc thanh toán bằng thiết bị di động;

- Đáp ứng 90%, nhu cầu của doanh nghiệp về lao động có kỹ năng cần thiết cho các công việc mới, nhất là kỹ năng công nghệ thông tin;

- Cơ bản hoàn thành triển khai các hạng mục, dự án thành phần của chính quyền điện tử, đô thị thông minh theo chương trình, đề án đã được phê duyệt.

b) Đến năm 2030

- Mạng di động 5G phủ sóng toàn tỉnh; mọi người dân được truy cập Internet băng thông rộng với chi phí thấp;

- Kinh tế số chiếm khoảng 30% GRDP của tỉnh;

- Hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Hoàn thành xây dựng chính quyền điện tử tỉnh, đô thị thông minh; Kết nối với mạng lưới đô thị thông minh của khu vực và cả nước;

- Đáp ứng 100% nhu cầu của doanh nghiệp về lao động có kỹ năng cần thiết cho các công việc mới, nhất là kỹ năng công nghệ thông tin;

- Tỷ trọng công nghiệp trong GRDP (*tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, viết tắt của Gross Regional Domestic Product*) đạt 53 – 54%, tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt khoảng 35%;

- Tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong các ngành chế biến, chế tạo đạt tối thiểu 20%;

- Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng công nghiệp đạt bình quân trên 9%/năm, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo đạt bình quân trên 10%/năm;

- Tốc độ tăng năng suất lao động công nghiệp đạt bình quân 7,5%/năm;

- Tỷ lệ lao động trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ đạt trên 70%;

- Xây dựng và chuyển đổi liên kết ngành công nghiệp, doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh có quy mô lớn, đa quốc gia, có năng lực cạnh tranh quốc tế và sản phẩm công nghiệp khác biệt, nổi trội.

c) Tầm nhìn đến năm 2045

Đồng Nai trở thành một trong những trung tâm sản xuất và dịch vụ thông minh, đổi mới sáng tạo thuộc nhóm đầu vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; có năng suất lao động cao, có đủ năng lực làm chủ và áp dụng công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng và an ninh. Đẩy mạnh phát triển các thể hệ mới của ngành công nghiệp công nghệ thông tin và viễn thông, công nghệ kỹ thuật số, tự động hóa, thiết bị cao cấp, vật liệu mới...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 331-KH/TU ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tỉnh ủy Đồng Nai đã đề ra, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 50/NQ-CP và Kế hoạch số 331-KH/TU

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung phương thức tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trên địa bàn tỉnh, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị;

b) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo đài tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh Đồng Nai tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị của tỉnh, tuyên truyền việc triển khai thực hiện kế hoạch, các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của tỉnh; các mô hình, điển hình trong việc thực hiện kế hoạch.

2. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; cải cách thủ tục hành chính; chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh; tạo thuận lợi cho việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

a) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện nhiệm vụ ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất; phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo;

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ của tỉnh tạo ra; khuyến khích thương mại hóa và chuyển giao công nghệ, chuyển giao kết quả các đề tài nghiên cứu, quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là đối với các sáng chế trong tình trên cơ sở tuân thủ pháp luật trong nước và đảm bảo lợi ích an ninh quốc gia. Khuyến khích thành lập các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ dựa trên nền tảng số, internet và không gian mạng trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài tỉnh nâng cao năng lực nghiên cứu cơ bản và phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ. Hỗ trợ thành lập các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ dựa trên nền tảng số, Internet và không gian mạng. Khuyến khích ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, sở hữu trí tuệ, các đề tài nghiên cứu khoa học, quản lý chất lượng trong khu vực doanh nghiệp để tối ưu hóa việc phân bổ nguồn lực,

phát triển sản xuất, kinh doanh nhanh hơn, thông minh hơn và hiệu quả hơn, cắt giảm chi phí, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, nâng cao chất lượng quản trị chuỗi cung ứng, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới, nâng cao năng suất của doanh nghiệp nói riêng và toàn bộ nền kinh tế nói chung.

- Thực hiện Chương trình Khoa học và Công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và bảo hộ tài sản trí tuệ.

b) Sở Thông tin và Truyền thông

- Triển khai bằng thông rộng chất lượng cao đến tất cả thôn xóm ở vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính liên tục và dự phòng. Triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương về khuyến khích doanh nghiệp tư nhân có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho việc chuyển đổi số;

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các đơn vị liên quan phát triển hạ tầng dữ liệu của tỉnh, kết nối đồng bộ và thống nhất với Trung tâm dữ liệu vùng và quốc gia. Xem dữ liệu là tài nguyên và nguồn lực quan trọng cho việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hình thành các dữ liệu tin cậy, ổn định của Nhà nước và doanh nghiệp. Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân đẩy mạnh phát triển dịch vụ công và công thông tin điện tử để tạo thuận lợi tối đa hơn nữa cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn thông tin góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh mang tính hiện đại và tương tác cao;

- Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ, thiết bị và triển khai các ứng dụng trong nước phục vụ quá trình chuyển đổi số và kinh tế số của tỉnh. Phối hợp Công an tỉnh, Ban Cơ yếu Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các đơn vị cơ liên quan đề xuất đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng. Đẩy mạnh và triển khai có hiệu quả Nghị quyết 29-NQ/TW của Bộ Chính trị ban hành ngày 25 tháng 7 năm 2019 về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết 30-NQ/TTW của Bộ Chính trị ban hành ngày 25 tháng 7 năm 2019 về Chiến lược an ninh mạng quốc gia. Triển khai các mô hình và cơ chế giám sát về an toàn thông tin và an ninh mạng, hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn về an ninh mạng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách đầu tư hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chuyên trách, nâng cao năng lực tự chủ về an ninh mạng của tỉnh. Nâng cao nhận thức của tổ chức, doanh nghiệp và người dân về an ninh mạng, phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao hoạt động xuyên quốc gia. Tham gia các liên minh an ninh mạng của cả nước, xây dựng, đề xuất chiến lược chủ trương, chính sách, phương án bảo vệ an ninh mạng đảm bảo bí mật dữ liệu được lưu trữ trong các hệ thống quan trọng của Đảng, Nhà nước. Tham gia thẩm định, đánh giá, kiểm tra, giám sát ứng phó, khắc phục sự cố đối với hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

- Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh đầu tư xây dựng, phát triển các trang thiết bị, phần mềm và các sản phẩm công nghiệp an ninh có hàm lượng công nghệ cao, chuyên dụng phục vụ công tác bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, làm chủ công nghệ lõi, nội địa hóa linh kiện, trang thiết bị hiện đại. Phối hợp với các cơ quan Trung ương và các cơ quan có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ hiện đại hóa mạng viễn thông dùng riêng phục vụ cho hoạt động

quốc phòng, an ninh, hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước bắt kịp xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông Vận tải nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh nâng cấp cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu áp dụng các công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tập trung đảm bảo an ninh năng lượng và hạ tầng giao thông trọng yếu trên địa bàn tỉnh, áp dụng các công nghệ mới trong vận hành và quản lý, khuyến khích tối đa tư nhân đầu tư phát triển, vận hành cơ sở hạ tầng công cộng. Rà soát các tiêu chuẩn thiết kế đảm bảo tương thích để áp dụng các công nghệ trong vận hành và quản lý trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện Kế hoạch này. Xây dựng chương trình hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào chương trình khuyến công của tỉnh;

d) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đồng Nai chủ trì, phối hợp Sở Tài Chính, các sở, ban, ngành liên quan và các hệ thống Ngân hàng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh hạ tầng thanh toán số trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, thống nhất cùng với hạ tầng thanh toán số của quốc gia nhằm tiết giảm đầu mối và chi phí kết nối để cung ứng dịch vụ thanh toán cho người dân với chi phí hợp lý. Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý giám sát các hình thức thanh toán trực tuyến qua biên giới.

đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Về công nghiệp, ưu tiên thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh các dự án thuộc ngành nghề: Sử dụng công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên phát triển; Phát triển công nghiệp hỗ trợ; sản xuất vật liệu mới, các dự án tiết kiệm năng lượng, các dự án thân thiện môi trường; bảo quản nông sản sau thu hoạch, công nghiệp chế biến; đối với các dự án thuộc ngành nghề có công đoạn xi mạ, nhuộm, may mặc, may giày thì phải đáp ứng điều kiện quy định mới được cấp phép đầu tư;

- Về nông nghiệp, ưu tiên thu hút sản phẩm nông nghiệp sạch; sản xuất giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Về dịch vụ, tỉnh ưu tiên mời gọi các dự án đầu tư cầu đường, cảng và các dự án phục vụ cho con người như giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao;

- Chủ trì, phối hợp các Sở ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi trong kinh doanh cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục cải cách hành chính, rút ngắn thời gian cấp quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Triển khai hệ thống (màn chiếu, tài khoản ioffice,...) theo dõi, giám sát, đôn đốc cán bộ, công chức trong xử lý hồ sơ một cửa;

- Tham mưu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy quá trình đổi mới tăng trưởng, cơ cấu nền kinh tế, tháo gỡ vướng mắc, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và các chỉ số xếp hạng cấp tỉnh; có chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể để phấn đấu nâng xếp hạng môi trường kinh doanh.

- Thu hút đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo, các dự án đầu tư, sản xuất các sản phẩm, dịch vụ sử dụng các công nghệ đặc trưng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Thu hút các doanh nghiệp công nghệ hàng đầu trên thế giới đầu tư tại Đồng Nai, thu hút đầu tư mạo hiểm nước ngoài cho các Chương trình khởi nghiệp của tỉnh, thúc đẩy hợp tác quốc tế trong khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; kêu gọi hợp tác, thành lập các cơ sở nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo. Mở rộng và làm sâu sắc hơn hợp tác khoa học công nghệ với các đối tác, đặc biệt là các đối tác chiến lược, các đối tác quan trọng có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến. Xây dựng, mở rộng mạng lưới quan hệ với các chuyên gia quốc tế, nhất là chuyên gia trong các lĩnh vực công nghệ mới, công nghệ trọng điểm của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi trong kinh doanh cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đối với doanh nghiệp. Tiếp tục rà soát, nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, rà soát, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính. Phấn đấu, nỗ lực toàn diện trong việc phấn đấu vị trí dẫn đầu và cải thiện điểm số chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), thực hiện hiệu quả công tác đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) nhằm huy động sự vào cuộc chủ động, tích cực của các cấp, các ngành và cán bộ, công chức trong nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh;

- Tham mưu, đề xuất giải pháp thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược của tỉnh, phù hợp với Nghị quyết số 01 hàng năm của Chính phủ về nghiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 02 hàng năm của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và xu thế của thời đại của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh, phát triển các mô hình và hoạt động kinh tế mới dựa trên các nền tảng như kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế dựa trên đổi mới sáng tạo, đồng thời ngăn chặn kịp thời các tác động tiêu cực cả về kinh tế và xã hội. Đảm bảo cho doanh nghiệp tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà luật không cấm, tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các mô hình, hoạt động kinh tế mới và kinh tế truyền thống;

- Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định về đầu tư theo hướng tạo thuận lợi cho các hoạt động thu hút vốn, mua cổ phần, mua bán sáp nhập doanh nghiệp công nghệ; các nhà đầu tư nước ngoài góp vốn vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan

tham mưu thực hiện nhiệm vụ: Triển khai, hoàn thiện các thể chế tạo thuận lợi cho chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số của tỉnh; hội nhập quốc tế; phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên;

e) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đồng Nai và các cơ quan liên quan rà soát, chính sách tài chính, quản lý thuế đối với các dịch vụ xuyên biên giới phù hợp với xu thế phát triển kinh tế;

- Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế đặt hàng sản xuất và mua sắm công của tỉnh đối với các sản phẩm công nghệ số do Việt Nam sản xuất;

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa lập dự toán kinh phí hàng năm và cả giai đoạn, tham mưu báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng Nhân dân tỉnh theo quy định của Luật ngân sách nhà nước;

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện hướng dẫn chính sách, cơ chế quy định và đầu tư theo hướng tạo thuận lợi cho các hoạt động thu hút vốn, mua cổ phần, mua bán sáp nhập doanh nghiệp công nghệ đúng theo quy định pháp luật.

g) Sở Giao thông Vận tải phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng các phương án thu hút đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông tạo liên kết các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, các trục giao thông chính của tỉnh kết nối với các khu, cụm công nghiệp trong giai đoạn đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

h) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa rà soát lập quy hoạch vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch chung khu chức năng bao gồm: Khu kinh tế, khu nghiên cứu, đào tạo; khu thể dục thể thao..., đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế phối hợp liên vùng giữa các địa phương trong việc huy động nguồn lực, đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật liên vùng, rà soát, tham mưu cơ chế chính sách khuyến khích, ưu đãi hỗ trợ khác để thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội đáp ứng nhu cầu cho các nhóm đối tượng, đặc biệt là cho công nhân tại các khu công nghiệp, các ngành công nghiệp lớn của tỉnh.

i) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai, Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; xác định vị trí cụ thể, dành quỹ đất phù hợp cho phát triển hạ tầng công nghiệp (các khu, cụm công nghiệp,...) theo quy hoạch, kế hoạch. Phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai, Sở Công Thương và các sở, ngành khác tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách sử dụng đất để phát triển các khu, cụm công nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

k) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa rà soát,

cập nhật các chính sách do Trung ương ban hành, kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung, phục vụ cho ngành công nghiệp chế biến nông sản thực phẩm trên địa bàn.

3. Chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, phát triển nguồn nhân lực thích ứng với yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

a) Sở Khoa học và Công nghệ

- Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh xây dựng và phát triển Trung tâm đổi mới sáng tạo của tỉnh, trong đó tập trung ưu tiên vào các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo của tỉnh theo hướng lấy doanh nghiệp; các cơ sở giáo dục đại học và viện nghiên cứu trên địa bàn tỉnh là trung tâm, là chủ thể nghiên cứu;

- Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính nâng cao hiệu quả đầu tư công cho hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ trên cơ sở áp dụng mô hình quản trị mới. Tham mưu UBND tỉnh các cơ chế, chính sách đặc biệt, có tính đột phá đối với việc xây dựng và vận hành trung tâm đổi mới sáng tạo của tỉnh. Khuyến khích các trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng và ban hành danh mục công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh;

- Phối hợp Ban quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh nghiên cứu, đề xuất mô hình và cơ chế, chính sách để tạo sự phát triển đột phá;

- Phối hợp với các địa phương lân cận thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh; phát triển các khu đô thị sáng tạo đạt đẳng cấp quốc tế;

- Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ. Rà soát, hoàn thiện các quy định về lập và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo hướng tạo sự chủ động và thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp trong sử dụng quỹ cho chuyển giao công nghệ, nghiên cứu và phát triển;

- Xây dựng chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong các lĩnh vực như: Khởi nghiệp sáng tạo, bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhất là sở hữu trí tuệ trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tư vấn doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ mới vào sản xuất theo hướng thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân các doanh nghiệp tiếp cận được với các cơ chế, chính sách khoa học và công nghệ về hỗ trợ nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ số phục vụ cho chuyển đổi số và kinh tế số;

- Nghiên cứu, xây dựng các khu thử nghiệm dành cho doanh nghiệp công nghệ theo mô hình tiên tiến của thế giới thông qua việc mở rộng ngành nghề của Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. Thực hiện định danh, công nhận, xây dựng

hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các sản phẩm, công nghệ, mô hình kinh doanh mới;

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế ưu tiên, khuyến khích nghiên cứu khoa học trên lĩnh vực công nghệ thông tin, an ninh mạng, an toàn thông tin; có chính sách ưu đãi, trọng dụng và tạo điều kiện cho các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi trên lĩnh vực này nghiên cứu, tạo ra các sản phẩm phục vụ đất nước;

- Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và triển khai Chiến lược quốc gia về phát triển các doanh nghiệp công nghệ, ưu tiên phát triển doanh nghiệp công nghệ cao thực hiện thiết kế, sáng tạo và sản xuất tại Đồng Nai;

- Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học, các viện nghiên cứu, các tổ chức doanh nghiệp trong và ngoài nước đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước và nguồn vốn huy động khác; đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ thông qua triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển công nghệ tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo có uy tín ở nước ngoài nhằm tiếp nhận, làm chủ công nghệ mới; nghiên cứu, hoàn chỉnh các quy định có liên quan để tăng cường hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Thực hiện phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cho người dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, xây dựng văn hóa số trong cộng đồng;

- Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin, an ninh mạng đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Tham mưu xây dựng các đề án, kế hoạch của tỉnh thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực theo chỉ đạo của Trung ương, khung kiến trúc chính quyền điện tử, đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh Đồng Nai trên cơ sở phát triển hạ tầng nền tảng hiện đại, triển khai nhanh các dịch vụ quản trị thông minh theo lộ trình phù hợp với thực tiễn của tỉnh, bảo đảm khả thi, hiệu quả, bền vững để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa triển khai các nội dung :

- Rà soát tổng thể, thực hiện đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; đưa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số và ngoại ngữ tối thiểu. Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số, lấy đánh giá của doanh nghiệp làm thước đo cho chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số. Tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế khuyến khích và ưu

đổi đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục và đào tạo, tạo ra sản phẩm phục vụ cho nền kinh tế số. Xây dựng một số trung tâm giáo dục, đào tạo xuất sắc về công nghệ theo hình thức hợp tác công - tư. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao;

- Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh về các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng và hình thành mạng lưới liên kết các cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài để tạo điều kiện cho người Việt Nam tham gia nghiên cứu, học tập, nâng cao trình độ đáp ứng các yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cùng các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin, an ninh mạng đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh;

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng của ngành nhằm đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

d) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa triển khai các nội dung:

- Xây dựng chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp trong thời kỳ mới và Chương trình tổng thể đào tạo phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn tiếp theo gắn với các mục tiêu Kế hoạch số 217-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai phục vụ phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh. Phát triển nhân lực tại các khu công nghiệp, khu kinh tế đảm bảo đủ năng lực, tay nghề và kỷ luật, đáp ứng tốt nhu cầu của các nhà đầu tư. Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh về công tác đào tạo nghề công nghiệp, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai đào tạo các nghề có liên quan đến công nghiệp;

- Phát triển mạnh mẽ công tác giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nghề chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và theo xu thế hội nhập quốc tế, nhất là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tạo mối liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong quá trình đào tạo để nâng cao chất lượng, hiệu quả việc đào tạo nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người học;

- Xây dựng và triển khai các chương trình cải thiện kỹ năng số, kỹ năng sáng tạo của lực lượng lao động trong tất cả các lĩnh vực với hình thức phù hợp, trên cơ sở quy định của Nhà nước có chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi công việc;

- Tiếp tục đầu tư phát triển nguồn nhân lực, trong đó thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng và phát triển toàn diện nguồn nhân lực Đồng Nai đến năm 2025”. Tăng cường thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển những nhóm ngành mà tỉnh định hướng phát triển;

Hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển đồng bộ, liên thông thị trường lao động công nghiệp trên địa bàn tỉnh cả về quy mô, chất lượng lao động và cơ cấu

ngành nghề. Có cơ chế, chính sách để định hướng dịch chuyển lao động, nhất là lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách thu hút và sử dụng thuê nhân tài có trình độ kỹ thuật chuyên môn cao, có năng lực đổi mới sáng tạo, nhất là đội ngũ chuyên gia là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Tham mưu UBND Tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại, nâng cao tay nghề theo nhu cầu công việc khi Chính phủ ban hành chính sách hỗ trợ người lao động;

đ) Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 239-KH/TU ngày 18/01/2019 của Tỉnh ủy về thực hiện Chiến lược an ninh mạng quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Tỉnh ủy xây dựng nội dung giáo trình, tài liệu giảng dạy kiến thức bảo vệ an toàn thông tin và an ninh mạng phù hợp với từng cấp học, bậc học để đưa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ an ninh mạng, phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao cho lực lượng bảo vệ an ninh mạng và công chức, viên chức, người lao động tham gia bảo vệ an ninh mạng.

e) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số.

g) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu thực hiện hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, tập trung phát triển, nâng cấp, chuẩn hóa Trung tâm Hành chính công tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng Dịch vụ công tỉnh;

h) UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

- Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận với các nguồn thông tin, thủ tục hành chính nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng đơn giản, hiện đại và tính tương tác cao; thực hiện số hóa toàn bộ lĩnh vực quản lý nhà nước;

- Tập trung hoàn thành nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử cấp thành phố, huyện, cấp xã, phường, thị trấn trước năm 2025 để đạt được mức độ cao nhất theo quy định tại Điều 6, Quyết định số 2392/QĐ-BTTTT ngày 25/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông; rà soát, lựa chọn những lĩnh vực có thế mạnh của địa phương để tập trung dồn nguồn lực vào đầu tư, phát triển, đặc biệt ưu tiên đầu tư khoa học - công nghệ ứng dụng vào lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và thương

mại dịch vụ; thực hiện chuyển đổi số mọi lĩnh vực quản lý tại địa phương, tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; phối hợp với các Sở, ban ngành triển khai các nội dung xây dựng đô thị thông minh phù hợp với yêu cầu địa phương;

- Căn cứ nội dung Kế hoạch và điều kiện thực tế của các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với các Sở, ngành chức năng của tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể hóa các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn; thúc đẩy phát triển sản xuất và đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm của đại phương trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch. Tổ chức và huy động các nguồn lực, lồng ghép các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế xã hội khác trên địa bàn với các nhiệm vụ, đề án cụ thể trong Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo, tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; kêu gọi đầu tư, hiện đại hóa, đẩy mạnh cải cách hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức và công dân.

4. Chính sách phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên và hội nhập quốc tế

a) Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo phạm vi chức năng và nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất giải pháp chính sách tập trung phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng cao như: Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; an toàn thông tin, an ninh mạng; công nghiệp chế tạo thông minh; tài chính - ngân hàng; thương mại điện tử; nông nghiệp số; du lịch số; công nghiệp văn hoá số; y tế; giáo dục và đào tạo;

b) Sở Khoa học và Công nghệ ưu tiên nguồn lực cho triển khai một số chương trình nghiên cứu trọng điểm của tỉnh về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tập trung phát triển các công nghệ ưu tiên có khả năng ứng dụng vào thực tiễn để phát triển các sản phẩm cụ thể, phù hợp với lợi thế cạnh tranh của tỉnh, trong từng ngành và các công nghệ chiến lược, nền tảng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, có tác động tan tỏa đến các ngành, lĩnh vực khác, trọng tâm là: công nghệ thông tin và truyền thông, cơ điện tử; công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng; trí tuệ nhân tạo và tự động hóa; công nghệ sinh học, điện tử y sinh;

c) Sở Y tế tập trung nghiên cứu và đưa vào áp dụng tiềm chủng các vắc xin, nhất là các loại vắc xin phòng chống dịch cúm co nguy cơ lây lan cao trong cộng đồng. Nghiên cứu làm chủ và ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến trong lĩnh vực y - dược, ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong y tế; thúc đẩy mạnh mẽ thanh toán không dùng tiền mặt trong y tế.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ;

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Đồng Nai ban hành các giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn công nghệ, khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài; quản lý chặt chẽ hoạt động của các doanh nghiệp dựa trên nền tảng cung cấp dịch vụ xuyên quốc gia để bảo đảm môi trường kinh doanh bình đẳng trong nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Cơ cấu lại và tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học công nghệ và nghiên cứu phát triển, hướng tới làm chủ một số công nghệ đặc trưng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, vươn lên vị trí dẫn đầu trong một số lĩnh vực công nghệ hiện đại, giúp cải thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh cả trong ngắn hạn và dài hạn;

- Xác định nội dung cốt lõi của chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh, tiến tới chính quyền số.

đ) Sở Công Thương

- Nghiên cứu lựa chọn một số ngành công nghiệp mũi nhọn công nghiệp nền tảng để ưu tiên phát triển theo hướng phải đáp ứng các nguyên tắc sau: Dựa trên kết quả phân tích khách quan về tiềm năng nổi trội, lợi thế cạnh tranh của Đồng Nai; là ngành có khả năng tham gia sâu vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu; sử dụng các công nghệ sạch, thân thiện môi trường; có khả năng tạo ra giá trị gia tăng cao; một số ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động mà Đồng Nai có lợi thế;

- Phát triển một số ngành công nghiệp có lợi thế và phù hợp với xu thế phát triển của thế giới như: Công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng thông minh; công nghệ sinh học ở trình độ tiên tiến của thế giới, đáp ứng được yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm tạo ra nền tảng công nghệ số cho các ngành công nghiệp khác; công nghệ sản xuất, lắp ráp ô tô, ô tô thông minh; công nghiệp dịch vụ cảng biển - logistics; công nghiệp vật liệu mới; công nghiệp du lịch, công nghiệp giải trí phục vụ phát triển kinh tế của tỉnh;

- Tiếp tục phát triển công nghiệp dệt may, da giày, may mặc nhưng ưu tiên tập trung vào các khâu tạo giá trị gia tăng cao gắn với các quy trình sản xuất thông minh, tự động hóa, ít thâm hụt lao động, thân thiện và bảo vệ môi trường. Chính sách phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, khai thác và phát huy tối đa các lợi thế công nghiệp trung ương, phát triển đồng bộ công nghiệp địa phương, công nghiệp sạch, công nghiệp hỗ trợ.

e) Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp tập trung theo quy hoạch gắn với ban hành cơ chế thu hút đầu tư nhằm sớm lấp đầy các khu công nghiệp. Ưu tiên ứng dụng các thành tựu mới của ngành công nghiệp công nghệ thông tin và viễn thông; phổ cập công nghệ kỹ thuật số, tự động hóa, thiết bị cao cấp, vật liệu mới, công nghệ sinh học; phát

triển công nghiệp sáng tạo. Các chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp nền tảng phải theo cơ chế thị trường, tuân thủ các điều khoản cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết, có thời hạn cụ thể. Khuyến khích khu vực tư nhân tham gia. Tránh dàn trải trong lựa chọn các ngành công nghiệp ưu tiên, công nghiệp nền tảng bảo đảm đủ các nguồn lực cần thiết.

g) Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch bảo vệ môi trường; nâng cao hiệu quả hệ thống quan trắc môi trường; thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; kiểm soát chặt chẽ hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp nhất là cơ sở có nguy cơ cao gây ô nhiễm, sự cố môi trường; khuyến khích phát triển mạnh ngành công nghiệp môi trường và công tác xã hội hóa. Tăng cường áp dụng hệ thống tổ chức sản xuất tiên tiến và ứng dụng công nghệ cao, gắn với bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

a) Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tiếp tục triển khai quyết liệt Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 tạo điều kiện thuận lợi để người dân và doanh nghiệp tham gia nhiều hơn, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Xây dựng dữ liệu số các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện để mọi công dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy nhà nước. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan nhà nước;

b) Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế để tạo thuận lợi cho công dân, doanh nghiệp khai thác sử dụng dữ liệu, tương tác với chính quyền các cấp trên cơ sở định danh số. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan nhà nước;

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ngành UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa xây dựng và triển khai Đề án xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn hóa và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch; chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả, hiệu